

NHỮNG CHỈ DẪN CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ “NÂNG CAO ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG, QUÉT SẠCH CHỦ NGHĨA CÁ NHÂN” ĐỐI VỚI ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN VÀ Ý NGHĨA HIỆN THỜI

HOÀNG CHÍ BÀO*

Suốt cuộc đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến đạo đức cách mạng và tự mình nêu gương mẫu mực về thực hành đạo đức cách mạng. Đó là điểm phát sáng, chói sáng trong tư tưởng và hành động của Người; đặc biệt, những chỉ dẫn quan trọng đó của Người về “nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân” đến nay vẫn còn nguyên vẹn giá trị và giúp cho đội ngũ cán bộ, đảng viên “tự soi, tự sửa”, nâng cao và ra sức rèn luyện tu dưỡng đạo đức, để xứng đáng với niềm tin của nhân dân.

Đạo đức cách mạng trong tư tưởng và di sản Hồ Chí Minh

Mối quan tâm đặc biệt và thường xuyên trong đạo đức cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh được thể hiện nổi bật không chỉ trong các tác phẩm lý luận, mà còn trong hoạt động thực tiễn phong phú của Người gần 6 thập niên, từ ngày ra đi tìm đường cứu nước (năm 1911) đến khi trở về với thế giới người hiền (năm 1969). Người không chỉ là nhà tư tưởng kiệt xuất, nhà tổ chức thiên tài của cách mạng Việt Nam, mà còn là nhà hoạt động thực tiễn sôi nổi, suốt đời gần gũi, gần bó mật thiết với nhân dân, dân tộc mình và với nhân dân các dân tộc trên thế giới. Cuộc đời hoạt động cách mạng của Người gắn liền với sự nghiệp đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa thực dân, giương cao

ngọn cờ giải phóng, thực hiện khát vọng Độc lập - Tự do - Hạnh phúc cho đồng bào mình và cho toàn thể nhân loại. Người là hiện thân mẫu mực của sự kết hợp giữa chủ nghĩa yêu nước của dân tộc Việt Nam với chủ nghĩa quốc tế chân chính xã hội chủ nghĩa của giai cấp công nhân trong thời đại ngày nay - Thời đại của độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Cuộc đời và sự nghiệp của Người là biểu tượng cao quý của sự hy sinh, dâng thân và dâng hiến cho lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, đấu tranh quên mình vì độc lập của Tổ quốc, tự do cho dân tộc và hạnh phúc của nhân dân. Vào cuối đời, ngày 14-7-1969, khi trả lời phỏng vấn của nữ nhà báo Cu Ba Marta

* GS. TS, Chuyên gia cao cấp, nguyên Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương

Rojas, Người đã nói: “Tôi hiến cả đời tôi cho dân tộc tôi”⁽¹⁾. Người còn nói “Tôi vô cùng yêu mến nhân dân Cuba. Tôi xin gửi lời chào đến toàn thể nhân dân Cuba, từ các đồng chí lãnh đạo đến các cháu thiếu nhi,... Đồng thời, tôi cũng chúc nhân dân các nước khác ở Mỹ latinh tự giải phóng khỏi ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc Yăngki. Về phần mình, chúng tôi sẽ tiếp tục đấu tranh và quyết chiến thắng”⁽²⁾. Quả thật là, tư tưởng và tình cảm của Người đã từ dân tộc đến với nhân loại. Thế giới ngợi ca Người không chỉ ở tầm vóc tư tưởng, mà còn ở đạo đức trong sáng, tiêu biểu cho lòng nhân ái, vị tha và sự khoan dung của một lãnh tụ cộng sản; đồng thời, là một nhà văn hóa kiệt xuất. Tên tuổi và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng mãi trong lòng nhân dân Việt Nam và trong trái tim nhân loại.

Lãnh tụ Cu Ba - Chủ tịch Fidel Castro đã nói lời vô cùng cảm động và sâu sắc: “Đồng chí Hồ Chí Minh thuộc lớp những người đặc biệt mà cái chết là mầm mống của sự sống và là nguồn cổ vũ đời đời bất diệt”⁽³⁾. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh làm nên sự bất diệt đó.

Theo đó, xét trên các văn phẩm lý luận thì hầu như tác phẩm nào của Người cũng đề cập tới vấn đề đạo đức, nhất là các tác phẩm về xây dựng Đảng cách mạng chân chính. Nói tới tố chất phải có của đội ngũ cán bộ, đảng viên, bao giờ Người cũng nhấn mạnh đức là gốc. Đức và tài không tách rời nhau, nhưng đức là gốc, phải có đủ 4 đức, cần - kiệm - liêm - chính, mới là người hoàn toàn; thiếu một đức thì không thành người. Muốn có đạo đức cách mạng thì phải kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân. Đó là cuộc đấu tranh suốt đời, phải tự vượt lên những thiếu sót, yếu kém, những tầm thường, xấu

xa, hư hỏng của chính mình, bởi những điều đó xa lạ với phẩm chất đạo đức cách mạng. Do đó, đấu tranh từ bỏ chủ nghĩa cá nhân là cuộc đấu tranh với chính mình, nên vô cùng khó khăn; phải có dũng khí tự phê phán và sẽ có không ít sự đau đớn ở trong lòng.

Chỉ dẫn đó của Người thật thấm thía, sáng suốt về lý trí và sâu sắc về mặt tình cảm. Không có chủ đề nào như chủ đề đạo đức và đạo đức cách mạng lại chiếm vị trí nổi bật và nhất quán trong tư duy và tư tưởng, trong hành động, việc làm, phép ứng xử và lối sống của Chủ tịch Hồ Chí Minh đến như vậy. Vì vậy, xét trên bình diện thực tiễn và từ hoạt động thực tiễn, Chủ tịch Hồ Chí Minh thực sự là nhà đạo đức học mác-xít. Người thực hành đạo đức cũng như thực hành phép biện chứng một cách xuất sắc, nhuần nhuyễn, tự nhiên, trở thành một nhu cầu văn hóa, một mẫu mực điển hình về đạo đức và nhân cách, có sức ảnh hưởng rộng lớn và thúc đẩy mạnh mẽ mọi người vươn tới cái tốt đẹp, sự hoàn thiện; làm cho cái xấu, cái ác, cái dở mất dần đi và cái hay, cái tốt trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa Xuân, như Người vẫn hằng mong, hằng tin như vậy.

Nhà tư tưởng, nhà đạo đức Hồ Chí Minh thể hiện ở tầm vóc lãnh tụ sáng lập và rèn luyện Đảng ta, ở tầm vóc lãnh tụ dẫn đường của cách mạng Việt Nam và trở thành ngọn cờ dẫn đường cho các dân tộc trong sự nghiệp cách mạng giải phóng chống chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa thực dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh thực sự là người thức tỉnh lương tâm và lương tri nhân loại, người truyền cảm

(1), (2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 15, tr. 674, 677

(3) *Thế giới ca ngợi và thương tiếc Hồ Chí Minh*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1976, tr. 168

hứng vĩ đại của dân tộc; truyền lửa cho thế hệ trẻ, thắp sáng lên niềm tin và hy vọng vào sự chiến thắng của chân lý và đạo lý - ở đời và làm người, chính tâm và thân dân trên lập trường cộng sản. Một lý tưởng, một sự nghiệp vĩ đại và nhân cách cao thượng như thế đòi hỏi nghị lực phi thường với lực đẩy mãnh liệt của trí tuệ khoa học và đạo đức cách mạng; sâu xa, đó là văn hóa với hệ giá trị chân - thiện - mỹ. Đạo đức cách mạng của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh được đề cập ngay ở phần mở đầu của tác phẩm *"Đường Cách mệnh"* năm 1927, khi Đảng còn chưa ra đời. Trong tác phẩm lý luận truyền bá chủ nghĩa Mác vào Việt Nam, Người nhấn mạnh trước hết đến "Tu cách một người cách mệnh", nhấn mạnh 23 tiêu chí chuẩn mực về đạo đức, mà nổi bật là hai điều hệ trọng là "Giữ chủ nghĩa cho vững" và "Ít lòng tham muốn về vật chất"⁽⁴⁾. Muốn làm cách mệnh đến nơi, tức là triệt để, phải có chí kiên quyết và đức hy sinh, phải toàn tâm toàn ý vì sự nghiệp chung.

Hai mươi năm sau, vào năm 1947, khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã thành công, Đảng ta đã là Đảng cầm quyền, đang nhận trọng trách lãnh đạo toàn dân giữ vững nền độc lập tự do của Tổ quốc, Người khẳng định: "Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ"⁽⁵⁾, ra sức chống thực dân Pháp xâm lược trở lại bằng cách "vừa kháng chiến vừa kiến quốc", giữ vững đức tin "kháng chiến tất thắng, kiến quốc tất thành". Tại an toàn khu Việt Bắc, Người đã viết hai văn kiện chính trị quan trọng, mà cũng là hai tác phẩm lý luận xuất sắc: *"Đời sống mới"* (bút danh Tân Sinh, tháng 3-1947) và *"Sửa đổi lối làm việc"* (bút danh X.Y.Z, tháng 10-1947). Cả hai tác phẩm đều đặt vấn đề đổi mới trong

điều kiện Đảng cầm quyền, mà nổi bật là xây đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, "xây" đi liền với "chống".

Người nêu cao tính đảng, "phê bình và sửa chữa", nhấn mạnh dùng khí tự phê bình và phê bình, không ít lần Người đòi hỏi phải "tẩy sạch", phải chữa cho "tiệt nọc" chủ nghĩa cá nhân, thói quan liêu, xa rời thực tế, xa dân, khinh dân, bệnh chủ quan, "coi khinh lý luận", bệnh hẹp hòi, nhất là trong dùng người, thói ba hoa, nói nhiều làm ít, lời nói không đi đôi với việc làm, và bao nhiêu chứng bệnh, thói hư tật xấu khác. Tất cả đều là phát sinh từ một bệnh gốc, bệnh mẹ, đó là chủ nghĩa cá nhân - một thứ "giặc nội xâm", giặc ở trong lòng. Người đã từng cảnh báo, mọi sự suy đồi, tha hóa đều bắt đầu từ tha hóa về đạo đức, nhất là khi người đảng viên đã có chức, có quyền. Người đòi hỏi, phải nghiêm túc học hành lý luận và ra sức rèn luyện đạo đức. Thái độ và hành vi của cán bộ, đảng viên, nhất là người lãnh đạo, có ảnh hưởng tới quần chúng, tới phong trào; vì thế, hoặc tốt, hoặc xấu, hoặc thành hay bại,... đều do đạo đức cách mạng có chiến thắng chủ nghĩa cá nhân hay không? Đề cập tới vấn đề cán bộ và công tác cán bộ là công việc gốc của Đảng, về cách dùng người, cách lãnh đạo, bao giờ Người cũng nêu cao vai trò của đạo đức, của trách nhiệm và sự nêu gương. Đảng phải giáo dục, uốn nắn cán bộ, nghiêm khắc mà khoan dung, thường xuyên kiểm tra cán bộ để bảo vệ cán bộ, không để mất cán bộ vì hư hỏng. Do đó, từ đảng viên đến toàn Đảng phải ráo riết tự phê bình và phê bình; phải thực hành đời sống mới, giải quyết thấu đáo quan hệ giữa cũ và mới. Cách mạng không có gì khác, chính là "phá cái cũ

(4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 2, tr. 280

(5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 4, tr. 534

đổi ra cái mới, phá cái xấu đổi ra cái tốt"⁽⁶⁾. Mọi việc lớn, nhỏ, trước mắt cũng như lâu dài, không có đạo đức cách mạng thì tài giỏi mấy cũng hỏng, không làm nên trò trống gì, xa dân thì không làm nổi việc gì, như sau này Người nhấn mạnh.

Năm 1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc; năm 1949, Người viết bài báo nổi tiếng "*Dân vận*"; từ đó, chỉ ra bản chất, vai trò của công tác vận động quần chúng, coi dân chủ là nền tảng lý luận của dân vận, là cơ sở khoa học và đạo đức của "*Dân vận khéo*", phê phán gay gắt căn bệnh nguy hiểm của không ít người là "*xem khinh việc dân vận*"⁽⁷⁾. Đặc biệt là vào ngày 3-2-1969, Người tập trung viết tác phẩm lý luận có dung lượng lớn với tựa đề nổi bật là "*Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*"⁽⁸⁾. Người phân tích thấu đáo về những biểu hiện của đạo đức cách mạng, đặt nó đối lập với chủ nghĩa cá nhân, nhấn mạnh phải đấu tranh, đánh bại, tiêu diệt chủ nghĩa cá nhân. Không như vậy thì không thể đưa sự nghiệp cách mạng tới thắng lợi, không thể xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Tác phẩm này chứa đựng nhiều tư tưởng lớn về đạo đức cách mạng, có thể coi đó là một tác phẩm kinh điển về đạo đức cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Khi viết tác phẩm quan trọng này, Người cũng đã soạn thảo, sửa chữa, bổ sung "Tài liệu tuyệt đối bí mật", đó là *Di chúc* được Người chuẩn bị và khởi thảo từ tháng 5-1965. Người khiêm nhường gọi là "thư cho đồng bào, đồng chí", là "mấy lời để lại". Đây là nơi quy tụ, hội tụ, chất lọc những gì tinh túy nhất về đạo đức cách mạng, về chống chủ nghĩa cá nhân. Dù thấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh là hiện thân sinh động, là biểu tượng cao quý biết nhường nào về đạo đức cách mạng.

"Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân" - một thông điệp thiêng liêng về đạo đức của đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng cầm quyền

Để thấy rõ những giá trị to lớn, tính thời sự và hiện đại của tác phẩm với tựa đề nêu trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trước hết, chúng ta cần lưu ý mấy điểm quan trọng thuộc về hoàn cảnh, xuất xứ tác phẩm và phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh in dấu trong tác phẩm này.

Thứ nhất, tác phẩm được Người lên kế hoạch thực hiện rất công phu và khoa học: Người trù tính, nhân sinh nhật Đảng lần thứ 39, cần có một tài liệu giáo dục nhận thức và bồi dưỡng tinh cảm cách mạng trong toàn Đảng, từ các đảng viên, các chi bộ đảng ở cơ sở cho đến các cấp ủy, các cơ quan lãnh đạo ở Trung ương. Tài liệu ấy thể hiện yêu cầu đạo đức cách mạng trong Đảng phải có sự nêu gương, để thúc đẩy toàn Đảng, toàn dân. Muốn vậy, phải gắn liền nó với chống chủ nghĩa cá nhân. Đó là một cuộc chiến đấu như một cuộc cách mạng, mà từng người, từng tổ chức đảng phải thấm nhuần. Trong đề cương chuẩn bị, đích thân Người đặt tên từ đầu là "*Quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng*". Người giao cho hai cơ quan tham mưu chiến lược tổ chức thực hiện nhiệm vụ này là Ban Tuyên huấn Trung ương (nay là Ban Tuyên giáo Trung ương) và Văn phòng Trung ương. Cụ thể là, cần triển khai đề cương đó thành một bài báo, tối đa 1.000 từ và công bố trên báo Đảng đúng dịp sinh nhật Đảng ngày 3-2-1969. Trên cơ

(6) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 2, tr. 284

(7) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 6, tr. 234

(8) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 546

sở đề cương do Người vạch thảo, với phong cách khoa học và dân chủ, Người yêu cầu các đồng chí được giao trọng trách cần thảo luận thẳng thắn với Người để thống nhất, việc mình làm. Vào phút chót, Người đã lắng nghe ý kiến đề xuất, tán thành điểm hợp lý để tiếp thu, vừa tôn trọng tập thể, vừa có ý “bảo lưu” ý kiến của mình khi đồng ý đổi tên bài báo thành “*Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*”, song yêu cầu trong nội dung bài phải in đậm một dòng chữ “quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng”. Bằng việc làm này, Người đã cung cấp cho chúng ta một bài tập thực hành mẫu về tập trung dân chủ. Chưa kể đến, Người chu đáo chỉ dẫn cả về bước đi, thời gian và phương pháp thực hiện nhiệm vụ mà Người giao cho hai cơ quan tham mưu nói trên. Người sửa chữa thật công phu bản thảo để định hình tài liệu mà chúng ta được biết hiện nay. Bài báo trở thành một trong những tác phẩm lý luận cuối cùng của Người, xứng đáng là một tác phẩm kinh điển về đạo đức, xứng đáng được xếp vào *Quốc bảo*.

Thứ hai, ý nghĩa lịch sử của tác phẩm là ở thời điểm và hoàn cảnh ra đời của nó, khi cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, cứu nước lúc đó đang ở vào giai đoạn quyết liệt, giống như Đảng ta đã trải qua gần 4 thập niên đấu tranh oanh liệt, vẻ vang. Trong chỉ đạo viết tác phẩm này, Người thấy rõ vấn đề phải tập trung chỉnh đốn lại Đảng mà Người đã căn dặn trong *Di chúc* và Người đặc biệt nhấn mạnh xây dựng đạo đức cách mạng và chống chủ nghĩa cá nhân như một vấn đề sinh tử. Đây là trù tính chiến lược của Người. Vận mệnh của Đảng, của cách mạng và số phận, tương lai, triển vọng của cả dân tộc tùy thuộc vào sự lãnh đạo của Đảng, vào công tác tư tưởng và đạo đức của Đảng, của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Sự nghiệp vĩ đại đòi hỏi trí tuệ lớn, đạo đức cao cả và bản lĩnh vững vàng của Đảng, đức hy sinh của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Cho nên, Người cần nhắc thấu đáo khi xác định chủ đề tác phẩm với ý nghĩa thức tỉnh toàn Đảng, như muốn truyền đi một thông điệp hành động. Vào lúc này, khi Đảng ta quyết tâm xây dựng, chỉnh đốn Đảng, làm cho Đảng và cả hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, thì ý nghĩa hiện thời của tác phẩm của Người càng sáng tỏ. Trong tác phẩm in đậm dấu ấn đặc sắc tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Người đã để lại cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta những chỉ dẫn quý báu, quan trọng, nổi bật sau đây:

Một là, Người mở đầu tác phẩm bằng cách khẳng định tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên; “đảng viên đi trước, làng nước theo sau” qua lời khen chân thành của quần chúng đối với đảng viên và cán bộ chúng ta. Người minh chứng điều này qua thực tế lịch sử 39 năm đấu tranh vẻ vang của Đảng với rất nhiều tấm gương sáng của các thế hệ cách mạng. Người khẳng định: “Đó là những bông hoa tươi thắm của chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Nhân dân ta và Đảng ta rất tự hào có những người con xứng đáng như thế”⁽⁹⁾.

Hai là, phần lớn bài báo dành cho việc phê phán chủ nghĩa cá nhân, “còn có một số ít cán bộ, đảng viên mà đạo đức, phẩm chất còn thấp kém”⁽¹⁰⁾. Người chỉ ra những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân ở những người mang nặng tư tưởng chủ nghĩa cá nhân là “việc gì cũng nghĩ đến lợi ích riêng của mình trước hết. Họ không lo “mình vì mọi người” mà chỉ muốn “mọi người vì mình””⁽¹¹⁾. Đó là

(9), (10), (11) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 15, tr. 546, 546 - 547,

động cơ, mục đích xấu, tâm thường, vụ lợi, vị kỷ. Nó biểu hiện thành những thói xấu trong công việc, trong lối sống, trong quan hệ, xa lạ với người cách mạng; đó là thói “ngại gian khổ, khó khăn, sa vào tham ô, hủ hóa, lãng phí, xa hoa. Họ tham danh trục lợi, thích địa vị quyền hành. Họ tự cao tự đại, coi thường tập thể, xem khinh quần chúng, độc đoán, chuyên quyền. Họ xa rời quần chúng, xa rời thực tế, mắc bệnh quan liêu, mệnh lệnh. Họ không có tinh thần cố gắng vươn lên, không chịu học tập để tiến bộ”⁽¹²⁾. Người còn chỉ rõ, “do cá nhân chủ nghĩa mà mất đoàn kết, thiếu tinh tổ chức, tính kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và của Nhà nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng, của nhân dân”. Từ những phê phán gay gắt đó, Người khái quát lại, “do cá nhân chủ nghĩa mà phạm nhiều sai lầm”⁽¹³⁾.

Ba là, trong phần cuối cùng của bài báo tuy ngắn nhưng tâm tư tưởng lại rất rộng lớn là ở chỗ, Người đề ra nhiệm vụ của Đảng là phải tăng cường giáo dục toàn Đảng về lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, về đường lối, chính sách của Đảng, về nhiệm vụ và đạo đức của người đảng viên. Đặc biệt, phải thực hành tự phê bình và phê bình nghiêm túc trong Đảng, hoan nghênh và khuyến khích quần chúng thật thà phê bình cán bộ, đảng viên. Người yêu cầu thực hiện hàng loạt những nhiệm vụ và giải pháp, từ chế độ sinh hoạt của chi bộ phải nghiêm túc đến kỷ luật Đảng phải nghiêm minh, công tác kiểm tra của Đảng phải chặt chẽ và mỗi cán bộ, đảng viên phải đặt lợi ích của cách mạng, của Đảng, của nhân dân lên trên hết, trước hết.

Để nâng cao đạo đức cách mạng (xây) và quét sạch chủ nghĩa cá nhân (chống) thì phải bồi dưỡng tinh thần tập thể, tinh thần

đoàn kết, tinh tổ chức và tính kỷ luật. Phải đi sâu, đi sát thực tế, gần gũi quần chúng, thực sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân, cố gắng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ hiểu biết để làm tốt mọi nhiệm vụ. Làm tốt những biện pháp đó là cách thiết thực kỷ niệm ngày thành lập Đảng ta, “Đảng vĩ đại của giai cấp công nhân và nhân dân anh hùng của chúng ta. Đó cũng là một việc làm cần thiết để giúp tất cả cán bộ, đảng viên đều tiến bộ, góp sức nhiều hơn nữa cho sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước toàn thắng và xây dựng chủ nghĩa xã hội thành công”⁽¹⁴⁾.

Với những chỉ dẫn đó, tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cho ta thu hoạch sâu sắc rằng, nâng cao đạo đức cách mạng là sức mạnh chống chủ nghĩa cá nhân, là sự kết hợp giữa nhận thức với hành động, là sự phát triển mối quan hệ giữa đảng viên với tổ chức và kỷ luật, giữa Đảng với dân, giữa chính trị với khoa học, đạo đức và văn hóa. Tác phẩm càng cho thấy mối quan tâm đặc biệt của Người về vũ khí tự phê bình và phê bình, về mối quan hệ giữa dân chủ và tập trung, giữa trách nhiệm, nghĩa vụ của mỗi cán bộ, đảng viên đối với Đảng, với dân tộc và nhân dân, giữa xây dựng, chỉnh đốn Đảng với mục đích, mục tiêu của sự nghiệp cách mạng.

Ngày nay, trong lúc Đảng ta nêu cao quyết tâm, tin tâm và đồng tâm, thống nhất ý Đảng với lòng dân và phép nước, tạo ra sức mạnh tổng hợp để đưa sự nghiệp đổi mới và xây dựng chủ nghĩa xã hội tới thành công, thì những điều chỉ dẫn của Người hơn một phần hai thế kỷ trước đây vẫn còn nguyên giá trị và chúng ta phải ra sức phát huy. □

(12), (13), (14) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 547, 574, 548